TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 4 - LAI CHÂU **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2026/HS-ST
Ngày 24 - 04 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông: Đồng Văn Dũng
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: Lù Thanh Xá
2. Bà: Lường Thị Hồng Mơ

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà: Mào Thị Chiến - Thẩm tra viên Toà án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên toà:*** Ông Đỗ Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2026/TLST-HS, ngày 08/04/2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2026/QĐXXST-HS, ngày 10/04/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chu Gia H**. Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1961 tại xã T, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKHKTT, chỗ ở trước khi bị bắt: Bản P, xã M, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; dân tộc: Hà Nhì; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chu Sỳ T (đã chết) và con bà Lỳ Hừ N (đã chết); Có vợ: Lỳ Xú P (đã chết) và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 1993.

Tiền án: Có 01 tiền án: Tại bản án số 97/2023HSST ngày 25/7/2023, Chu Gia H bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*) xử phạt 01 năm 06 tháng tù. Ngày 26/01/2025 bị cáo H chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Như vậy, tính đến thời điểm phạm tội ngày 23/12/2025, bị cáo H chưa được xóa án tích theo quy định của pháp luật

Tiền sự: Không.

Về nhân Thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2013/HSST, ngày 23/8/2013, Chu Gia H bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 24 tháng tù. Hiện bị cáo đã chấp hành xong, do đó bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/12/2025 đến ngày 26/12/2025 thì áp dụng biện pháp Tạm giam tại Phân trại tạm giam Mường Tè thuộc Trại giam Công an tỉnh L cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lù Gó H1, sinh năm 1975, địa chỉ: Bản L, xã T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 23/12/2025, Chu Gia H đang ở nhà tại bản P, xã M, tỉnh Lai Châu thì có Lù Gó H1, sinh năm 1975, trú tại bản Lò Ma, xã T, tỉnh Lai Châu (cháu của Chu Gia H) đến nhà chơi. Trong quá trình ngồi chơi, Chu Gia H có hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX Fi, biển kiểm soát: 25M1-161.72 của Lù G, nói đi có công việc thì được Lù Gó H đồng ý (quá trình mượn xe mô tô, Chu Gia H không hỏi mục đích để đi mua ma túy). Chu Gia H điều khiển xe mô tô đến khu vực điểm dân cư Nậm Pặm thuộc bản P, xã M, tỉnh Lai Châu thì H gặp một người phụ nữ lạ mặt *(H không biết rõ họ tên, tuổi địa chỉ)*. Qua trao đổi, H mua được của người phụ nữ này 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được H2, H cất giấu vào trong vết rách ở lề áo trái phía bên trong áo khoác đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến hồi 13 giờ 00 phút cùng ngày, khi H đang điều khiển xe mô tô đến khu vực bản P, xã M, tỉnh Lai Châu thì gặp tổ công tác Công an xã M, tỉnh Lai Châu đang làm nhiệm yêu cầu dừng xe lại để kiểm tra hành chính do có nhiều biểu hiện nghi vấn về ma túy. Quá trình kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ gói Heroine mà H tự giác giao nộp, được cất giấu trong vết rách ở lề áo trái phía bên trong áo khoác đang mặc của H, đồng thời mời người đến chứng kiến và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ số vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số: 46/KL-KTHS, ngày 25/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận:

- Số chất bột, màu trắng thu giữ của Chu Gia H có khối lượng 1,91 gam (Một phẩy chín mươi mốt gam).

- Mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Chu Gia H gửi giám định là ma túy, loại Heroine (H).

Vật chứng của vụ án gồm: Thu giữ 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh có khối lượng 1,91 gam Heroine *(đã trích gửi 0,32 gam Heroine làm mẫu giám định không hoàn lại đối tượng giám định)*; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX Fi, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 25M1-161.72 *(xe đã qua sử dụng)*.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX Fi, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 25M1-161.72 là tài sản hợp pháp của anh Lù G Hừ. Việc Chu Gia H sử dụng chiếc xe mô tô này làm phương tiện đi mua ma túy thì anh Lù G H không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó, ngày 20/03/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã ra quyết định

xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho anh Lù Gó H1. Việc xử lý vật chứng như vậy là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 1,59 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh. Hiện số vật chứng này đang được niêm phong và bảo quản theo đúng trình tự, quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS-KV4, ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu đã truy tố bị cáo Chu Gia H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Bản kết luận điều tra số A37/BKL-CSMT ngày 22/3/2026 của CQCSĐT Công an tỉnh L và bản Cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chu Gia H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*). Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*): Xử phạt bị cáo Chu Gia H từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2025. Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 1,59 gam Heroine; 01 (Một) mảnh nilon màu xanh.

Về án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Chu Gia H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lù Gó Hừ vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra xác định, anh Lù G Hừ là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX Fi, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 25M1-161.72, anh Lù G Hừ không biết Chu Gia H sử dụng xe đi mua ma túy. Ngày 20/03/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho anh Lù Gó H1. Anh Lù G Hừ không có yêu cầu gì thêm.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của

Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và lời khai không mâu thuẫn với bị cáo, nên việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 292, Điểm d, khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Vào hồi 13 giờ 00 phút, ngày 23/12/2025, tại địa phận bản P, xã M, tỉnh Lai Châu, Chu Gia H đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,91 gam Heroine, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, thì bị tổ công tác Công an xã M, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*). Điều luật có quy định:

"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

[...]

c) Heroine, C, M, A, Ketamine, F, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 01 gam đến dưới 05 gam".

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Vì vậy, quan điểm đề nghị về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần được xử lý nghiêm minh.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Chu Gia H sinh sống tại xã M, tỉnh Lai Châu. Bị cáo nghiện chất ma tuý và sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã không tu dưỡng, rèn luyện bản thân, chịu khó làm ăn, lao động sản xuất mà mắc vào tệ nạn xã hội, nghiện chất ma túy. Bị cáo Chu Gia H có 01 tiền án, Tại bản án số 97/2023HSST ngày 25/7/2023, Chu Gia H bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*) xử phạt 01 năm 06 tháng tù. Ngày 26/01/2025 bị cáo H chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Như vậy, tính đến thời điểm phạm tội ngày 23/12/2025, bị cáo H chưa được xóa án tích theo quy định của pháp. Ngoài ra bị cáo H có nhân thân xấu, Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2013/HSST, ngày 23/8/2013, Chu Gia H bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 24 tháng tù. Hiện bị cáo đã chấp hành xong, do đó bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo biết rõ các hành vi liên quan đến ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để có ma túy sử dụng cho nhu cầu không chính đáng của bản thân, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội cho thấy thái độ coi thường pháp luật của các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Chu Gia H có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật sự; điểm a, c khoản 2 106 Bộ luật tụng hình sự.

Đối với 0,32 gam Heroine trích từ 1,91 gam Heroine thu giữ của bị cáo Chu Gia H đã gửi đi giám định không hoàn lại mẫu vật. Việc trích mẫu gửi đi giám định của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh L là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Đối với 01 (một) mảnh nilon màu xanh và 1,59 gam chất bột khô, màu trắng được gói bằng mảnh giấy màu trắng tất cả được niêm phong lại trong một phong bì công văn màu trắng do Công an xã M lưu hành, đây là vật chứng Nhà nước cấm lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Những vấn đề liên quan:

Theo lời khai của bị cáo: Đối với người phụ nữ đã bán Heroine cho bị cáo Chu Gia H, do bị cáo không biết rõ nhân thân, lai lịch của người này và ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào khác, nên không có đủ căn cứ để điều tra, làm rõ, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Chu Gia H. Ngày 23/12/2025 Cơ quan điều tra test chất ma túy trong cơ thể của H cho kết quả dương tính với chất ma túy. Quá trình điều tra, xác minh, xác định H không thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1, Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2025*). Do đó, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H không cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Lù Gó H1, sinh năm 1975, trú tại bản Lò Ma, xã T, tỉnh Lai Châu là cháu của Chu Gia H, việc H dùng xe mô tô của Gó H1 để đi mua Heroine Gó Hừ không biết, không liên quan gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ nghèo, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38; Điều 50; điểm a, c khoản 1, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*); điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Gia H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chu Gia H 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 23/12/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) mảnh nilon màu xanh và 1,59 gam (*Một phẩy năm mươi chín gam*) chất bột khô màu trắng được gói bằng

mảnh giấy màu trắng tất cả được niêm phong lại trong một phong bì công văn màu trắng do Công an xã M lưu hành. Mặt trước phong bì ghi: Vật chứng còn lại vụ: Chu Gia H, sinh năm 1961, trú tại bản Pắc Ma, xã M, tỉnh Lai Châu. Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau gói niêm phong dán kín các mép dán theo phong bì, trên giấy niêm phong có ghi đầy đủ chữ ký, họ và tên của: Lò Văn V, Đỗ Hoàng G1, Đoàn Tất K và Chu Gia H. Ở hai đầu gói niêm phong mỗi đầu được đóng 01 hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L;

(*Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng vào hồi 16 giờ 05 phút, ngày 17 tháng 04 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Lai Châu).*

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm lên Toà án nhân dân cấp trên. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Khu vực 4 - Lai Châu;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Phòng THADS Khu vực 4 - Lai Châu;
- Phân trại tạm giam Mường Tè - Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS – HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đồng Văn Dũng